



**KẾT NỐI
THÀNH CÔNG**

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2022**



MỤC LỤC

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị

GỚI THIỆU CÔNG TY CPC1

04

Giới thiệu khái quát

Quá trình hình thành và phát triển

Ngành nghề và phạm vi kinh doanh

Các chi nhánh

Sơ đồ tổ chức

Giới thiệu ban lãnh đạo

Rủi ro

Dấu ấn năm 2022

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

26

Tình hình kinh doanh năm 2022

Tình hình tài chính

Tổ chức và nhân sự

Tình hình cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

QUẢN TRỊ CÔNG TY

36

Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

45

Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Kết quả kiểm soát thực hiện kế hoạch kinh doanh và quản trị điều hành của Công ty năm 2022

Kết luận và kiến nghị

Kế hoạch và nhiệm vụ năm 2023

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

52

Thông điệp của CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông, khách hàng, đối tác và toàn thể CBNV

Sau gần ba năm tập trung thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội”, năm 2022 nền kinh tế Việt Nam gặp nhiều khó khăn do những biến động của thị trường tài chính, tiền tệ thế giới. Xung đột Nga - Ukraine làm chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục gián đoạn, giá xăng dầu và hàng hóa tăng cao, lạm phát tại nhiều nền kinh tế vượt mức kiểm soát... Dấu hiệu suy thoái kinh tế toàn cầu ngày càng rõ nét, kinh tế thế giới chống chịu khủng hoảng đa tầng, không dễ vượt qua trong ngắn hạn. Trong bối cảnh đó, tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2022 đã lập kỳ tích, đạt 8,02%, mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011 - 2022.

Với ngành Dược Việt Nam, năm 2022 cũng gặp những khó khăn chung của nền kinh tế. Việc đồng Đô la Mỹ tăng giá cùng với lãi suất liên tục tăng cao đã tạo ra áp lực lớn đối với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong ngành Dược, do vẫn còn phụ thuộc lớn vào nguồn đầu vào nhập khẩu (trị giá thuốc nhập khẩu chiếm từ 55% đến trên 70% tổng trị giá tiền thuốc sử dụng trong giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2021, nguồn nguyên liệu cũng phụ thuộc chủ yếu vào nhập khẩu), đặc biệt là những doanh nghiệp phân phối thuốc như CPC1. Tuy nhiên năm 2022, ngành Dược cũng đón nhận nhiều thông tin tích cực từ phía các cơ quan quản lý. Chính phủ và Bộ Y tế đã nỗ lực thực hiện các biện pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong công tác gia hạn giấy phép lưu hành sản phẩm, trong công tác đấu thầu cho các đơn vị y tế công lập và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dược tại Việt Nam.

Kết thúc năm 2022, dưới sự chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo, cùng với sự đoàn kết, đồng lòng của toàn thể cán bộ nhân viên, hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Tổng doanh thu đạt 2.159,4 tỷ đồng, hoàn thành 98,2% so với kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 65,4 tỷ đồng tăng 15,1% so với năm 2021 và đạt 114,9% kế hoạch năm 2022. Lợi nhuận sau thuế đạt 50,4 tỷ đồng tăng 12,2% so với thực hiện năm 2021, đạt 110,7% kế hoạch năm 2022. Bên cạnh kết quả kinh doanh, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 vinh dự được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh là một trong 10 Công ty đại chúng quy mô lớn công bố thông tin và minh bạch tốt nhất kỳ đánh giá năm 2021-2022 trong tổng số 306 doanh nghiệp đại chúng quy mô lớn được đánh giá và nằm trong Top 10 công ty dược Việt Nam uy tín năm 2022 do Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) bình chọn.

Dù thị trường thuận lợi hay khó khăn, toàn thể đội ngũ lãnh đạo và cán bộ nhân viên Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 vẫn luôn kiên định vững bước với các kế hoạch và mục tiêu phía trước. Năm 2023, Công ty sẽ tiếp tục tập trung khai thác, phát triển các sản phẩm mới với hàm lượng khoa học công nghệ cao; Nâng cấp cơ sở vật chất nhằm đáp ứng những yêu cầu khắt khe nhất của đối tác nước ngoài; Công tác bán hàng sẽ được đẩy mạnh hơn nữa, giữ vững hệ thống khách hàng truyền thống, tìm kiếm khách hàng mới; Phát triển kinh doanh các mặt hàng truyền thống và các hàng chủ lực; Chú trọng xây dựng văn hoá doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc thuận lợi, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm cho toàn thể cán bộ nhân viên.

Con đường phía trước còn dài và nhiều thử thách. Nhưng với sự sẻ chia cùng phát triển, chiến lược kinh doanh, quyết định đúng đắn, giải pháp sáng tạo và kịp thời của Ban lãnh đạo cũng như sự đồng thuận của các cổ đông cùng với tinh thần đoàn kết của toàn thể cán bộ nhân viên, chúng tôi tin tưởng rằng Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 sẽ vượt qua khó khăn, phát triển bền vững, bảo toàn vốn cho các Cổ đông của Công ty, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 và các năm tiếp theo.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của Quý vị Cổ đông, cảm ơn sự hợp tác tích cực của khách hàng, đối tác và toàn thể cán bộ nhân viên đã chung sức, đồng lòng cùng chúng tôi hoàn thành kế hoạch trong năm 2022 vừa qua.

**Trân trọng!**
Chủ tịch HĐQT
Hàn Thị Khánh Vinh



GIỚI THIỆU CÔNG TY CPC1

GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

NGÀNH NGHỀ VÀ PHẠM VI KINH DOANH

CÁC CHI NHÁNH

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO

RỦI RO

DẤU ẤN NĂM 2022



GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (CPC1) là công ty con của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP. Trải qua hơn 50 năm xây dựng và phát triển, CPC1 đã khẳng định giá trị thương hiệu là một trong những công ty phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc hàng đầu tại Việt Nam. Hệ thống quản lý chất lượng và cơ sở hạ tầng của CPC1 đạt đầy đủ các tiêu chuẩn của cơ quan quản lý về phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc, dịch vụ bảo quản thường và lạnh, bao gồm cả thuốc kiểm soát đặc biệt. Do vậy, CPC1 đã và đang cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho đa dạng các đối tượng khách hàng, trong đó trên 50% khách hàng của CPC1 là các cơ sở điều trị công lập. Bên cạnh đó với mạng lưới phân phối phủ khắp cả nước, hệ thống cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại và đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm, CPC1 cũng là đối tác uy tín, hiệu quả của nhiều công ty, hãng dược lớn trên thế giới và tại Việt Nam.

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

Trụ sở chính: 87 Nguyễn Văn Trỗi, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84 - 24) 3864 3306

Fax: (84 - 24) 3864 1366

Website: cpc1.com.vn

Vốn điều lệ: 209,79 tỷ đồng



**TẦM NHÌN
SỨ MỆNH
GIÁ TRỊ CỐT LÕI**

TẦM NHÌN

LÀ NHÀ PHÂN PHỐI THUỐC CHUYÊN NGHIỆP

SỨ MỆNH

VÌ SỨC KHỎE VÀ HẠNH PHÚC CỘNG ĐỒNG

Ưu tiên hàng đầu về chất lượng sản phẩm



Tuân thủ pháp luật trong kinh doanh



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Không ngừng nâng cao sự thỏa mãn của khách hàng



Duy trì và cải tiến liên tục Hệ thống quản lý chất lượng



Kinh doanh hiệu quả, đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



NĂM 1956

Tiền thân của công ty là Quốc doanh Y Dược phẩm Trung ương do Bộ Y tế quản lý, trực thuộc Cục phân phối Dược phẩm.

NĂM 1971

Công ty chính thức được thành lập với tên gọi "Công ty Dược phẩm cấp 1" thuộc Tổng công ty Dược (Bộ Y tế).

NĂM 1985

Công ty đổi tên thành "Công ty Dược phẩm Trung ương 1" theo Quyết định số 934/BYT-QĐ ngày 5/6/1985 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

NĂM 1993

Bộ trưởng Bộ Y tế ra quyết định thành lập lại các doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ Y tế. Công ty Dược phẩm Trung ương 1 thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Dược Việt Nam.

NĂM 2010

Công ty chuyển đổi thành Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm trung ương 1 theo Quyết định số 45/QĐ-TCTD ngày 29/6/2010 do Nhà nước làm chủ sở hữu.

NĂM 2016

Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với tên gọi Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 theo Quyết định số 2290/QĐ-BYT ngày 12/06/2015 của Bộ Y tế.

NĂM 2018

Đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch UPCOM của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

NĂM 2021

50 năm đồng hành cùng sự phát triển của đất nước và ngành Dược.

NGÀNH NGHỀ VÀ PHẠM VI KINH DOANH



Kinh doanh: Thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Vắc xin, sinh phẩm y tế; Sản phẩm chăm sóc sức khỏe, thực phẩm bổ dưỡng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm chế biến và thực phẩm chức năng; Chế phẩm diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.



Nhập khẩu: Thuốc, nguyên liệu làm thuốc (bảo quản thường và lạnh) bao gồm thuốc kiểm soát đặc biệt; Thiết bị y tế; Hóa chất diệt khuẩn; Thực phẩm chức năng, chế phẩm diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.



Dịch vụ bảo quản: Thuốc, nguyên liệu làm thuốc (bảo quản thường và lạnh) bao gồm thuốc kiểm soát đặc biệt; Thiết bị y tế; Hóa chất diệt khuẩn.



Dịch vụ nhập khẩu ủy thác

CÁC CHI NHÁNH



1. CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ văn phòng: 297/24A Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, TP. Hồ Chí Minh.



- Kho số 1: Lô 20 đường số 7, KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

Diện tích kho: 2.100 m²

Năng lực bảo quản ở điều kiện thường: 2.708 pallet

Năng lực bảo quản lạnh 2 – 8 độ C: 27 m² ~ 87 m³

- Kho số 2: Lô 3 đường 4, KCN Tân Tạo mở rộng, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

Diện tích kho: 3.234 m²

Năng lực bảo quản ở điều kiện thường: 4.860 pallet

Năng lực bảo quản lạnh 2 – 8 độ C: 67,06 m² ~ 234,72m³



2. CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Lô 75-76-77 khu dân cư số 2, Phần Lãng, Phường An Khê, Quận An Khê, TP Đà Nẵng.

Diện tích kho: 204 m²



3. CHI NHÁNH NGHỆ AN

Địa chỉ: Số 11, Đường Lê Nin, Thành phố Vinh, Nghệ An.

Diện tích kho: 70 m²



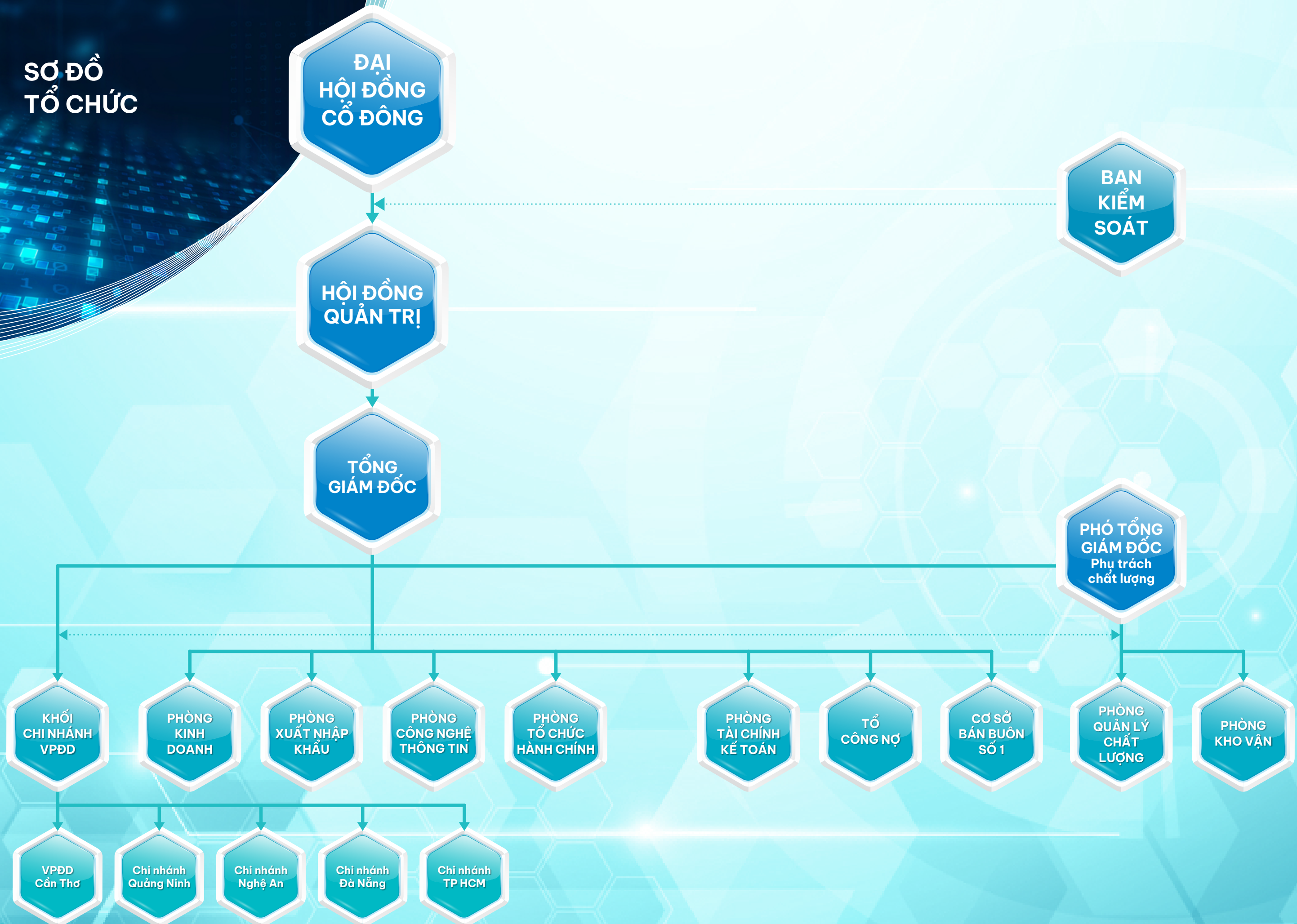
4. CHI NHÁNH QUẢNG NINH

Địa chỉ: Số 146, ngõ 3, đường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.

Diện tích kho: 80 m²



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bà Hàn Thị Khánh Vinh

Chủ tịch HĐQT
Thành viên HĐQT không điều hành
Sinh năm: 1975
Trình độ: Thạc sĩ
Số cổ phần đại diện sở hữu: 5.329.950 cổ phần
Chức vụ tại tổ chức khác:
- Thành viên HĐQT Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Sanofi Synthelabo VN
- Thành viên HĐQT CTCP Sanofi VN
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Imexpharm
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm OPC



Ông Nguyễn Doãn Liêm

Thành viên HĐQT không điều hành
Sinh năm: 1960
Trình độ: Dược sĩ
Số cổ phần sở hữu: 1.210.940 cổ phần
Chức vụ tại tổ chức khác:
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm CPC1 Hà Nội



Bà Nguyễn Hồng Nhung

Thành viên HĐQT không điều hành
Sinh năm: 1979
Trình độ: Dược sĩ
Số cổ phần đại diện sở hữu: 4.195.800 cổ phần
Chức vụ tại tổ chức khác:
- Thành viên HĐQT Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Trung ương 3



Ông Nguyễn Huy Thanh

Thành viên HĐQT không điều hành
Sinh năm: 1981
Trình độ: Dược sĩ
Số cổ phần đại diện sở hữu: 4.195.800 cổ phần
Chức vụ tại tổ chức khác:
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm TW1- Pharbaco
- Thành viên HĐQT CTCP Dược TW3
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Yên Bái



Bà Nguyễn Thùy Dung

Thành viên HĐQT không điều hành
Sinh năm: 1981
Trình độ: Dược sĩ
Số cổ phần sở hữu: 1.400 cổ phần
Chức vụ tại tổ chức khác: Không

BAN KIỂM SOÁT



Bà Bùi Thị Thanh Hải

Thành viên ban Kiểm soát

Sinh năm: 1974

Trình độ: Dược sĩ

Số cổ phần sở hữu: 4.200 cổ phần



Bà Lương Thị Kim Thanh

Trưởng ban Kiểm soát

Sinh năm: 1977

Trình độ: Thạc sĩ

Số cổ phần sở hữu: 7.300 cổ phần



Bà Hà Lan Anh

Thành viên ban Kiểm soát

Sinh năm: 1982

Trình độ: Thạc sĩ

Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

BAN ĐIỀU HÀNH



Bà Đặng Thị Dư

Kế toán trưởng

Sinh năm: 1976

Trình độ: Thạc sĩ

Số cổ phần sở hữu: 6.400 cổ phần



Ông Công Việt Hải

Tổng giám đốc

Sinh năm: 1975

Trình độ: Dược sĩ

Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần



Bà Nguyễn Thị Hòa

Phó tổng giám đốc

Sinh năm: 1975

Trình độ: Dược sĩ

Số cổ phần sở hữu: 6.700 cổ phần

RỦI RO

1. Rủi ro về pháp lý và chính sách của ngành

Sự chậm trễ trong thủ tục gia hạn và cấp mới số đăng ký đối với hàng nhập khẩu và các thuốc sản xuất trong nước nói chung của cơ quan quản lý ảnh hưởng đến sự thiếu hụt nguồn hàng kinh doanh. Thời gian gia hạn ngắn, số lượng hàng cần cung ứng cho các bệnh viện trúng thầu lớn, tập trung vào dịp cuối năm nên Công ty và nhà sản xuất bị động về kế hoạch sản xuất, nhập hàng và dự trữ tồn kho.

Sự thay đổi về hình thức đấu thầu: Sở Y tế giao và phân quyền cho các bệnh viện, Trung tâm y tế trên địa bàn tự tổ chức đấu thầu tại cơ sở theo nhu cầu điều trị của từng đơn vị. Việc chậm trễ trong quá trình xây dựng kế hoạch mời thầu và chấm thầu ảnh hưởng lớn đến doanh số bán hàng. Việc phát sinh nhiều gói thầu gia tăng chi phí tham dự thầu của các doanh nghiệp.

2. Rủi ro về tài chính

Ảnh hưởng bởi tỷ giá tăng cao: Do nguồn hàng chủ yếu của Công ty nhập khẩu tỷ giá tăng cao làm gia tăng chi phí giảm hiệu quả kinh doanh.

Lãi suất vay: Nguồn vốn ngắn hạn cho hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu vay từ các tổ chức tín dụng, việc các ngân hàng hết room tín dụng, tăng lãi suất vay đồng thời thắt chặt các khoản vay ảnh hưởng đến dòng tiền kinh doanh.

Công nợ tăng cao tại một số cơ sở điều trị công: Do nguồn thanh toán bảo hiểm phải tập trung giải quyết chi phí của dịch Covid - 19 những năm trước ảnh hưởng đến việc cân đối nguồn tài chính của Công ty.

3. Rủi ro đặc thù

Thiếu nguồn hàng và chậm tiến độ cung ứng thuốc trúng thầu theo kế hoạch do: Nhà cung ứng khan hiếm nguồn nguyên liệu đầu vào; Một số nhà máy phải ngừng sản xuất để nâng cấp, sửa chữa; Nhà cung cấp không đáp ứng được hồ sơ gia hạn số đăng ký khi sản phẩm hết thời gian lưu hành. Nguồn hàng thiếu gia tăng rủi ro cho doanh nghiệp do chủ đầu tư áp dụng các biện pháp phạt như: Bị trừ điểm khi tham gia các gói thầu tiếp theo và thanh toán chi phí khi cơ sở điều trị thay thế bằng sản phẩm khác.

Thuốc cận hạn và hết hạn do cơ sở điều trị sử dụng thuốc thấp hơn số lượng trúng thầu: Tỷ lệ thực hiện hợp đồng hàng trúng thầu của nhiều cơ sở điều trị rất thấp, dưới 80% giá trị trúng thầu, có những mặt hàng cơ sở chỉ lấy 30-40% dẫn đến tồn kho cao, không bán được vào các kênh phân phối khác. Thuốc hết hạn phải hủy làm giảm lợi nhuận của doanh nghiệp và gia tăng chi phí tiêu hủy.

DẤU ẤN NĂM 2022



TOP 10 CÔNG TY ĐẠI CHỨNG QUY MÔ LỚN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH TỐT NHẤT TRONG KỲ ĐÁNH GIÁ NĂM 2021-2022



Tại Hội nghị Doanh nghiệp thường niên 2022 được tổ chức vào ngày 18/11/2022, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (Mã chứng khoán DP1) vinh dự được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh là một trong 10 Công ty đại chứng quy mô lớn công bố thông tin và minh bạch tốt nhất trong kỳ đánh giá năm 2021-2022.

Hoạt động tôn vinh 10 công ty đại chứng quy mô lớn tiêu biểu của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã tạo động lực để các doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 nói riêng tiếp tục nâng cao chất lượng công bố thông tin và minh bạch, dẫn tiếp cận và thực thi những thông lệ quản trị công ty tiên tiến, không ngừng gia tăng giá trị và tạo được niềm tin của cổ đông, các nhà đầu tư.

TOP 10 CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM UY TÍN NĂM 2022

Ngày 05/01/2023, Tại buổi lễ công bố Top 10 công ty uy tín năm 2022 ngành dược do Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) tổ chức, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 vinh dự được vinh danh Top 10 công ty dược Việt Nam uy tín năm 2022 nhóm ngành phân phối, kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị, vật tư y tế.

Với mục tiêu không ngừng cải tiến, sẵn sàng cạnh tranh về chất lượng dịch vụ với các nhà phân phối khác cùng nguồn lực tài chính ổn định và lành mạnh, CPC1 luôn được các Quý Khách hàng, Quý đối tác tin tưởng về chất lượng hàng hóa, dịch vụ, được Bộ Y tế, các cơ quan thẩm quyền tin tưởng giao thực hiện các nhiệm vụ xã hội, công ích.





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2022

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

TÌNH HÌNH CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2022

Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2022

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	KH Năm 2022	TH Năm 2022	TH 2022/ KH 2022
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.200.000	2.159.565	98,2%
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	101	-
Doanh thu thuần	2.200.000	2.159.464	98,2%
Lợi nhuận trước thuế	57.000	65.482	114,9%
Lợi nhuận sau thuế	45.600	50.488	110,7%



Kết quả kinh doanh năm 2021 và 2022

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2022/ Năm 2021
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.182.420	2.159.565	99,0%
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	101	-
Doanh thu thuần	2.182.420	2.159.464	98,9%
Giá vốn hàng bán	1.933.823	1.865.744	96,5%
Lợi nhuận gộp	248.597	293.720	118,2%
Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	21.066	13.116	62,4%
Chi phí tài chính	31.505	59.380	188,5%
Chi phí lãi vay	21.918	20.700	94,4%
Chi phí bán hàng	140.018	146.263	104,5%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	40.532	35.951	112,7%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	57.609	65.242	113,2%
Thu nhập khác	681	286	41,9%
Chi phí khác	1.388	45	3,24%
Lợi nhuận trước thuế	56.902	65.482	115,1%
Lợi nhuận sau thuế	44.992	50.488	112,2%



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	2022/2021
Tổng giá trị tài sản	1.131.602	1.159.932	102,5%
Doanh thu thuần	2.182.420	2.159.464	98,9%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	57.609	65.242	113,2%
Lợi nhuận trước thuế	56.902	65.482	115,1%
Lợi nhuận sau thuế	44.992	50.488	112,2%

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	2022/2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,12	1,13	100,5%
Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,79	0,71	89,6%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	76,7%	76,6%	99,9%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	328,4%	327,5%	99,7%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	4,8	5,7	118,7%
Vòng quay tổng tài sản	vòng	1,81	1,88	103,9%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số LNST/DTT	lần	0,021	0,023	113,4%
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	lần	0,170	0,186	109,2%
Hệ số LNST/Tổng tài sản	lần	0,040	0,044	109,5%
Hệ số LN từ hoạt động kinh doanh/DTT	lần	0,026	0,030	114,5%



ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Về kết quả kinh doanh

Năm 2022, doanh thu đạt 2.159,4 tỷ đồng so với thực hiện năm 2021 giảm 22,6 tỷ đồng tương ứng giảm 1,1%, đạt 98,2% so với kế hoạch năm. Mặc dù không hoàn thành kế hoạch về doanh thu nhưng chỉ tiêu về lợi nhuận đạt và vượt so với thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022, cụ thể: Lợi nhuận trước thuế đạt 65,48 tỷ đồng tăng hơn 8,6 tỷ tương đương tăng 15,1% so với năm 2021, đạt 114,9% kế hoạch năm 2022. Lợi nhuận sau thuế đạt 50,48 tỷ đồng tăng 12,2% so với thực hiện năm 2021, đạt 110,7% kế hoạch năm 2022.

Nguyên nhân giảm chỉ tiêu doanh thu so với kế hoạch: Do hãng dược thay đổi chính sách giảm phân phối qua các đơn vị trung gian đối với một số sản phẩm doanh số lớn mà Công ty đang phân phối cho hãng, cùng với dự trữ tồn kho thấp của một số mặt hàng hết hạn visa không đủ số lượng cung ứng cho các đơn vị điều trị. Cục quản lý Dược đã gia hạn đến 31/12/2022 đối với các thuốc có số đăng ký hết hạn 30/6/2022 song do thời gian gia hạn ngắn, số lượng hàng cần cung ứng cho các bệnh viện trúng thầu lớn, dồn vào dịp cuối năm nên Công ty và nhà sản xuất bị động về kế hoạch sản xuất, nhập hàng và dự trữ tồn kho.

Tuy nhiên, chỉ tiêu lợi nhuận hoàn thành vượt mức kế hoạch do: Các hàng chủ chốt của Công ty vẫn giữ được doanh số nhất định cùng với bổ sung hàng hóa mới đã có tiến triển, trúng thầu được nhiều nơi. Hàng hóa trọng

tâm vẫn phát triển ổn định. Doanh số hàng ARV gói đàm phán cung cấp trong 2 năm 2022 - 2023 đã bổ sung một phần cho doanh số bị giảm của một số hàng phân phối cho các hãng trong năm 2022.

Về nguồn nhân lực và hoạt động đào tạo năm 2022

Biến động nhân sự trong năm: Tuyển mới 23 người, thôi việc 40 người.

Ban Điều hành luôn quan tâm đến vấn đề tạo công ăn việc làm cho người lao động, nâng cao mức thu nhập bình quân hàng năm nhằm đảm bảo mức sống CBNV. Ban lãnh đạo, các cấp quản lý tôn trọng, lắng nghe ý kiến, giải đáp các vướng mắc của người lao động, đồng thời tạo điều kiện để CBNV yên tâm làm việc, cống hiến lâu dài cùng sự phát triển của Công ty.

Năm 2022, Công ty tổ chức 18 khóa đào tạo theo các quy định bắt buộc của Nhà nước và yêu cầu chuyên môn từ các phòng ban. Tổng số lượt người tham gia đào tạo theo kế hoạch: 705 lượt người; Tổng số lượt người thực hiện đào tạo: 778 lượt.

Nội dung đào tạo: Phổ biến, cập nhật các văn bản pháp luật liên quan đến các hoạt động chuyên môn, tham dự các lớp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Những thay đổi trong ban điều hành năm 2022

Ông Nguyễn Doãn Liêm miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc từ ngày 01/4/2022.

Ông Công Việt Hải được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc từ ngày 01/04/2022.

Thay đổi người đại diện theo pháp luật năm 2022

Ông Công Việt Hải - Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật từ ngày 01/4/2022 đến ngày 26/4/2022.

Bà Hàn Thị Khánh Vinh - Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật từ ngày 27/4/2022.

Chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc:

- Thời gian làm việc: 8h/ngày, 5 ngày/tuần.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: Theo quy định của Bộ Luật Lao động.
- Được trang bị đầy đủ các trang thiết bị, các phương tiện an toàn và bảo hộ lao động phù hợp với công việc của người lao động.

Tuyển dụng và đào tạo:

- Công tác tuyển dụng được chú trọng đáp ứng đủ nguồn lực cho hoạt động kinh doanh của Công ty đảm bảo về số lượng và chất lượng cùng với các chính sách đãi ngộ thu hút lao động có trình độ, chuyên môn phù hợp vào làm việc cho Công ty.
- Hoạt động đào tạo được thực hiện hàng năm, với mục tiêu không ngừng củng cố và nâng cao năng lực làm việc. Các hình thức đào tạo được đa dạng hóa như kèm cặp - hướng dẫn tại chỗ, đào tạo dưới sự dẫn dắt của

các giảng viên được Công ty mời về, tổ chức hội nghị/hội thảo, đào tạo trực tuyến. Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo nội bộ hoặc phối hợp với các đơn vị đào tạo hoặc cử CBNV tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tăng cường hình thức đào tạo trực tuyến do hình thức này dễ thực hiện, linh hoạt về thời gian, địa điểm học và hiệu quả về mặt chi phí.

Tiền lương, Bảo hiểm xã hội và phúc lợi:

- CBNV được tham gia đầy đủ và hưởng các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.
- Các chính sách đãi ngộ cho người lao động được thực hiện hàng năm như: Khám sức khỏe định kỳ, mua bảo hiểm 24/24, khen thưởng con em CBNV có thành tích học tập tốt. Bên cạnh đó, Công ty cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động tham quan, nghỉ mát cho CBNV, khuyến khích, tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động văn hóa thể thao do công đoàn ngành Y tế, Tổng công ty và các đoàn thể tổ chức.

1. Tiêu thụ điện, nước

- Năng lượng tiêu thụ điện: 1.042.600 kw/năm
- Kiểm soát và sử dụng nguồn điện hợp lý, tiết kiệm
- Lượng nước tiêu thụ: 13.837 m3/năm

2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có
- Tổng số tiền bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

3. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng người lao động, mức lương trung bình

- Tổng số CBNV tính đến 31/12/2022: 325 người,

Trong đó có 27 cán bộ quản lý

- Mức lương trung bình của:

Cán bộ nhân viên: 14.470.000 đ/người/tháng

Ban điều hành: 53.333.000 đ/người/tháng

b. Chính sách lao động nhằm bảo đảm sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Chế độ phúc lợi được đảm bảo: Người lao động được quan tâm, thăm hỏi động viên kịp thời khi ốm, hiếu, hỷ...
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm.

- Tổ chức các khóa huấn luyện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ cho cán bộ nhân viên trong Công ty, cập nhật các văn bản pháp luật, đào tạo định kỳ về chuyên môn đáp ứng yêu cầu của ngành Dược.

- Chế độ lương thưởng được trả theo trình độ chuyên môn, năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh.

- Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ cá nhân và dụng cụ an toàn lao động.

- Môi trường làm việc đảm bảo đủ ánh sáng, vệ sinh và an toàn lao động.

- Tham gia đầy đủ và hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

- Được tham gia các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và cập nhật các thay đổi về văn bản quy phạm pháp luật.

4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty cũng hướng tới chia sẻ khó khăn với cộng đồng, với những gia đình CBNV có hoàn cảnh khó khăn. Đầu năm 2022, dịch Covid lây lan mạnh tại Hà Nội, cùng với việc hỗ trợ gần 50% CBNV mắc Covid, Công ty chung tay đóng góp trong công tác phòng chống dịch tại địa bàn phường thông qua ủng hộ kit test. Sẵn sàng và kịp thời cấp phát trang thiết bị phòng chống dịch theo chỉ đạo của Bộ Y tế. Hàng năm, Công ty ủng hộ các hoạt động từ thiện trên địa bàn quận, phường như đóng góp quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, hội người khuyết tật, hỗ trợ trẻ em khu dân cư nhân dịp trung thu, nọn nhân chất độc da cam... thể hiện trách nhiệm luôn quan tâm vì cộng đồng của doanh nghiệp.

TÌNH HÌNH CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Tổng số cổ phần

Tổng số cổ phần tính đến 31/12/2022: 20.979.000 cổ phiếu, trong đó:

- Số cổ phần phổ thông: 20.979.000 cổ phiếu
- Số cổ phần ưu đãi: 0 cổ phiếu
- Số cổ phần đang lưu hành: 20.979.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phần tự do chuyển nhượng: 20.247.300 cổ phiếu
- Tổng số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 731.700 cổ phiếu
- Số cổ phiếu quỹ: 0

Cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Theo loại cổ đông				
1	Cổ đông là tổ chức	1	13.721.550	65,406%
2	Cổ đông là cá nhân	499	7.257.450	34,594%
Theo tỷ lệ sở hữu				
1	Cổ đông lớn (sở hữu trên 5%)	4	18.151.290	86,52%
2	Cổ đông khác	496	2.827.710	13,48%
Cổ đông trong nước và nước ngoài				
1	Cổ đông trong nước	499	20.978.000	99,995%
2	Cổ đông nước ngoài	1	1.000	0,005%
Tổng cộng			20.979.000	

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2022, Công ty không thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ.

Số cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Kể từ khi cổ phần từ năm 2016 đến nay, vốn góp của chủ sở hữu tại Công ty CPC1 không thay đổi.

Giao dịch cổ phiếu DP1 của người nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu	
1	Lê Thị Kim Ánh	Vợ ông Nguyễn Doãn Liêm – TV HĐQT	518.800	2,47%	1.518.800	7,24%	Mua 1.000.000 cổ phiếu
2	Nguyễn Thành Lâm	Con đẻ ông Nguyễn Doãn Liêm – TV HĐQT	300.400	1,43%	770.400	3,67%	Mua 470.000 cổ phiếu

Tình hình cổ phiếu DP1 trong năm 2022

STT	Tiêu chí	Đơn vị tính	Ngày tháng năm	Năm 2022
1	Tổng số phiên giao dịch	phiên		249
2	Giá cao nhất	đồng	12/4/2022	29.615
3	Giá thấp nhất	đồng	2/12/2022	19.100
	Biến động giá trong năm	đồng		10.515 (55,05%)
4	Giá đầu năm	đồng	27/2/2022	22.000
5	Giá cuối năm	đồng	30/12/2022	19.500

QUẢN TRỊ CÔNG TY



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023



I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 nhiệm kỳ 2021 – 2026 gồm 05 thành viên:

1	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Bà Nguyễn Hồng Nhung	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Ông Nguyễn Huy Thanh	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Ông Nguyễn Doãn Liêm	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Bà Nguyễn Thùy Dung	Thành viên Hội đồng quản trị

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã làm việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng quy định tại Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.

- HĐQT triển khai 6 cuộc họp trực tiếp và 14 lần bằng hình thức thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thảo luận, thông qua nhiều vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT; Ban hành 27 Nghị quyết và 18 Quyết định.

- Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát, Ban điều hành. Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT thống nhất đưa ra các ý kiến chỉ đạo kịp thời, góp phần đạt kết quả kinh doanh năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Các nội dung chính đã được Hội đồng quản trị thông qua trong năm bao gồm:

+ Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và các nội dung báo cáo trình tại Đại hội.

+ Xem xét, thông qua báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh trong kỳ, kế hoạch sản xuất kinh doanh cho kỳ tiếp theo.

+ Thống nhất mức thu nhập bình quân của Người lao động; Tiền lương, tiền thưởng của Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng năm 2022.

+ Bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng giám đốc; Bổ nhiệm Giám đốc các chi nhánh, Người phụ trách quản trị công ty.

+ Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý tài chính, sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 15 Quy chế quản lý tài chính.

+ Giao nhiệm vụ cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật thực hiện giao dịch với Ngân hàng.

+ Ủy quyền người đại diện quản lý phần vốn của CTCP Dược phẩm Trung ương CPC1 và đề cử nhân sự tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị tại CTCP Dược phẩm Sanofi – Synthelabo Việt Nam.

+ Biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền tại các công ty cổ phần có vốn góp của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1: Công ty cổ phần dược Tuyên Quang, Công ty CP Dược phẩm CPC1 Hà Nội, Công ty TV.Pharm.

+ Dừng áp dụng ISO 9001:2015 ở mức độ không mời tổ chức bên ngoài chứng nhận đánh giá, nhưng vẫn áp dụng các quy trình liên quan đến tiêu chuẩn ISO.

+ Tách và thành lập phòng Công nghệ thông tin.

+ Phân định quyền hạn, trách nhiệm của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc.

+ Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

2. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền. Thông qua cơ chế giám sát, đánh giá và yêu cầu Ban Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ và đột xuất, HĐQT đánh giá Ban điều hành đã thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo định kỳ tại các kỳ họp HĐQT hoặc đột xuất theo yêu cầu/khi phát sinh những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT nắm được tình hình hoạt động cũng như kịp thời đưa ra các giải pháp, kiến nghị hỗ trợ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

- Phối hợp với HĐQT tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 vào ngày 27/4/2022.

- Ban Tổng Giám đốc đã chú trọng công tác quản trị rủi ro, tập trung theo dõi và xử lý các công nợ quá hạn, từng bước nâng cao năng lực quản trị Công ty theo đúng chỉ đạo của HĐQT.

- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước về công bố thông tin định kỳ; Các thông tin về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; Các báo cáo tài chính: quý, bán niên và năm; Báo cáo quản trị; Báo cáo thường niên... và các thông tin bất thường khác.

- Năm 2022, mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn và thách

thức cùng với sự thay đổi lớn về nhân sự của Ban điều hành, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã điều hành Công ty hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua. Đây là kết quả đáng ghi nhận đối với các nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong năm qua.

3. Thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát

Thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

4. Kết quả thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

4.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính

Năm 2022 nền kinh tế nước ta đã có sự phục hồi mạnh mẽ, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát. Môi trường đầu tư kinh doanh cải thiện góp phần tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tạo được sự tin tưởng, ủng hộ của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Tuy vậy, kinh tế Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng khi kinh tế thế giới phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tình bất ổn cao, lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ.

Việc đồng Đô la Mỹ tăng giá cùng với lãi suất liên tục tăng cao trong năm đã tạo ra áp lực lớn đối với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong ngành Dược nói chung và Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 nói riêng do nguồn nguyên liệu, hàng hóa chủ yếu từ nhập khẩu và tỷ trọng vốn vay/vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cao.

Năm 2022 là năm có nhiều thay đổi sau đại dịch Covid -19. Ngành Dược Việt Nam vẫn còn nhiều khó khăn thách thức do gián đoạn chuỗi cung ứng, sự thiếu hụt nguồn cung hoạt chất (API) và tá dược. Khoảng 65% API được sử dụng trong sản xuất thuốc tại Việt Nam là từ Trung Quốc - quốc gia đã đóng cửa biên giới và thực hiện chính sách “Zero Covid” trong suốt cả năm 2022. Thêm vào đó, cuộc chiến giữa Nga - Ukraine vẫn diễn ra, các doanh nghiệp rất khó khăn trong việc nhập khẩu hoạt chất và thuốc từ châu Âu.

Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 cũng như các doanh nghiệp dược khác gặp nhiều khó khăn trong việc cung cấp sản phẩm và thu hồi công nợ mảng ETC đóng góp tới 90% doanh thu của Công ty, cụ thể:

Thứ nhất là bất cập trong quy định, hướng dẫn về công tác đấu thầu và thanh quyết toán tiền thuốc của các bên liên quan. Nhiều quy định còn chưa rõ ràng, chưa thống nhất, khiến các doanh nghiệp dược gặp trở ngại trong thực hiện các thủ tục đáp ứng theo yêu cầu.

Thứ hai, vấn đề công nợ của các đơn vị đối với doanh nghiệp đang có xu hướng gia tăng đáng kể và kéo dài. Tỷ lệ công nợ quá hạn tại các bệnh viện công ở mức cao do tình trạng khoanh nợ, gia hạn nợ,... gây khó khăn rất lớn cho việc vận hành doanh nghiệp.

Thứ ba là vấn đề bất cập trong quản lý giá thuốc, xây dựng giá kế hoạch trong đấu thầu, khiến giá thuốc bị "đóng khung" hoặc giảm giá qua nhiều năm, trong khi tình hình thị trường đang biến động rất lớn về giá nguyên liệu đầu vào tăng, giá các dịch vụ hỗ trợ cho sản xuất vận hành đang có xu hướng tăng, lạm phát...

Thứ tư, tình hình sử dụng thuốc cũng biến động, khó dự đoán cho cả đơn vị y tế và doanh nghiệp. Các bệnh viện chưa xác định rõ tiến độ mua sắm thuốc trong năm, trong khi đó công tác dự trữ sản xuất thuốc phải cần có lộ trình. Điều này dễ dẫn đến cung không đủ cầu và nguy cơ xảy ra tình trạng thiếu thuốc cục bộ.

Ngoài ra, cơ cấu doanh thu ngành dược phẩm đã có sự biến chuyển đáng kể trong năm 2022. Tỷ trọng doanh thu của kênh ETC bị suy giảm, doanh thu kênh OTC tăng mạnh do nhiều nguyên nhân khác nhau cụ thể: (1) Dịch bệnh bùng phát đã khiến người dân hạn chế đến khám

chữa bệnh tại Bệnh viện, đồng thời họ cũng chuyển sang mua thuốc điều trị triệu chứng Covid và thực phẩm bổ sung hồi phục sức khỏe giai đoạn hậu Covid - 19 tại kênh nhà thuốc; (2) Sự gia tăng tiêu dùng đối với các sản phẩm vitamin hay thực phẩm chức năng để tăng cường hệ miễn dịch, củng cố sức khỏe trong bối cảnh "sống chung với Covid - 19"; (3) Các nhà thuốc theo mô hình hiện đại giành được thị phần từ các hiệu thuốc truyền thống, khi Chính phủ dẫn đưa ra các quy định chặt chẽ hơn đối với các nhà bán lẻ dược phẩm (kiểm soát chặt chẽ hơn đối với thuốc kê đơn và triển khai hình thức đơn thuốc điện tử) và (4) Kênh nhà thuốc có thể đã chiếm thị phần từ kênh bệnh viện, do các bệnh viện công thận trọng hơn trong hoạt động đấu thầu thuốc.

Vượt qua những khó khăn năm 2022, nắm bắt các cơ hội trong kinh doanh, bằng sự nỗ lực, quyết tâm, đoàn kết, nhất trí của HĐQT, Ban điều hành và tập thể cán bộ nhân viên, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận đã vượt kế hoạch và tăng trưởng với tỷ lệ cao so với những năm trước, tạo tiền đề tăng trưởng cho năm 2023 cụ thể như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	TH 2021	KH 2022	TH 2022	TH 2022 so với	
				KH 2022	TH 2021
Doanh thu thuần	2.182.420	2.200.000	2.159.464	98,2%	98,9%
Lợi nhuận trước thuế	56.902	57.000	65.482	114,9%	115,1%
Lợi nhuận sau thuế	44.992	45.600	50.488	110,7%	112,2%
Cổ tức	18%	18%	Dự kiến 15% (*)	83,3%	83,3%

(*) Lý do: Nhằm hỗ trợ nguồn vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh trong bối cảnh lãi suất cho vay ở mức cao và các ngân hàng đang siết room tín dụng.

Các chỉ tiêu tài chính:

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Biên lợi nhuận gộp	%	13,5%	11,4%	13,6%
Biên LN TT	%	2,5%	2,6%	3,0%
Biên LN sau thuế	%	2,0%	2,1%	2,3%
ROA	%	3,1%	3,7%	4,4%
ROE	%	15,8%	17,2%	18,9%
Chi phí tài chính/DTT	%	2,5%	1,4%	2,7%
Chi phí bán hàng/DTT	%	6,7%	6,3%	6,8%
Chi phí quản lý/DTT	%	2,4%	1,9%	1,7%

- Biên lợi nhuận gộp tăng 2,2 điểm % so với năm 2021, đạt mức 13,6% năm 2022 do các mặt hàng trọng tâm của Công ty vẫn phát triển ổn định cùng với doanh số hàng hóa mới đã có tiến triển, trúng thầu được nhiều nơi.

- Biên LN TT, biên LN ST năm 2022 đều tăng so với năm 2021. Tỷ suất lợi nhuận ROA, ROE tiếp tục được cải thiện.

4.2. Thực hiện các nội dung khác

- Hoàn thiện và ban hành Điều lệ sửa đổi lần thứ 4, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 biểu quyết thông qua.

- Lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2022.

- Thực hiện việc chi trả cổ tức 18% bằng tiền năm 2021 thanh toán vào ngày 23/9/2022.

- Thực hiện các thủ tục thông báo thay đổi người đại diện pháp luật và thay đổi nhân sự Tổng giám đốc trong năm 2022.

- Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 được

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh là một trong 10 doanh nghiệp đại chúng quy mô lớn thực hiện tốt công bố thông tin và minh bạch năm 2021-2022 và đạt vị trí thứ 3 trong danh sách Top 10 Công ty phân phối, kinh doanh dược phẩm; trang thiết bị, vật tư y tế Việt Nam uy tín năm 2022 do Công ty cổ phần Báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) công bố.

5. Đánh giá chung

Năm 2022, HĐQT đã hoạt động tích cực, tuân thủ các quy định chung, chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành trong việc tổ chức, điều hành thực hiện các mục tiêu và kế hoạch đã đề ra. Các thành viên HĐQT đã hoàn thành trách nhiệm của người quản lý Công ty trên tinh thần trách nhiệm vì công việc và sự phát triển của Công ty, phối hợp hiệu quả với Ban Kiểm soát để đảm bảo các hoạt động của Công ty minh bạch. Quản lý và vận hành Công ty theo những thông lệ quản trị tốt, đảm bảo việc sử dụng dòng tiền hợp lý cho các hoạt động kinh doanh nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và các bên liên quan. Các chế độ, chính sách đối với người lao động thực hiện tốt tạo được niềm tin và sự ổn định của người lao động đối với Công ty.



II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Dự báo tình hình chung

Năm 2023 là năm kinh tế thế giới có nhiều khó khăn hơn năm 2022 gắn với áp lực lạm phát, nợ công, nợ xấu cao, trong khi suy giảm tổng cầu tiêu dùng và tốc độ tăng trưởng kinh tế, sự đứt gãy các chuỗi kinh tế và thị trường thương mại truyền thống ở châu Âu, đặc biệt, thị trường năng lượng vẫn diễn biến bất thường và tạo nhiều tình huống khó lường cho tất cả các nước. Ngoài ra, sự mở cửa biên giới trở lại của Trung Quốc từ ngày 08/01/2023 vừa tạo nhiều động lực và kỳ vọng tích cực về khôi phục các chuỗi cung ứng và thị trường quốc tế, vừa đặt ra không ít quan ngại về sự gia tăng các động thái phức tạp của dịch bệnh Covid - 19 với các biến chủng mới nguy hại kèm theo sự gia tăng dịch chuyển lao động và du khách đi lại giữa Trung Quốc với các nước khác trong thời gian tới, trong đó có Việt Nam.

Khó khăn trong phát triển kinh tế năm 2023 của Việt Nam không chỉ nằm trong khó khăn chung của thế giới, mà còn gắn liền với những bất cập, tồn tại và hạn chế kéo dài của nền kinh tế. Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp Việt Nam còn chịu áp lực gia tăng các hàng rào kỹ thuật, kiểm soát chất lượng, xuất xứ sản phẩm xuất khẩu ngày càng nghiêm ngặt hơn, kể cả thị trường châu Âu, châu Mỹ và châu Á. Tuy nhiên, năm 2023 Việt Nam vẫn sẽ giữ được sự tự tin đối diện và vượt qua các thách

thức trên cơ sở từ đà phục hồi và phát triển kinh tế năm 2022, với những thành tựu ấn tượng về giữ vững các cân đối và ổn định kinh tế vĩ mô; kiểm soát tỷ lệ lạm phát thấp; gia tăng mạnh tổng đầu tư xã hội, giảm tỷ lệ nghèo đa chiều, mở rộng tổng cầu và quy mô thị trường trong nước; kinh tế số và chuyển đổi số có sự phát triển mới; thặng dư thương mại hàng hóa cao do xuất khẩu sang tất cả các thị trường đều phục hồi tốt.

Triển vọng ngành dược trong năm 2023, bối cảnh sau đại dịch sẽ ổn định ở hầu hết khía cạnh, nhưng suy thoái kinh tế có thể làm đình trệ chi tiêu chăm sóc sức khỏe, tăng trưởng của ngành sẽ hạn chế, lợi nhuận có thể ghi nhận mức thấp hơn. Nửa đầu năm 2023 sẽ là khoảng thời gian khó lường đối với nguồn cung hoạt chất (API) và tá dược. Khoảng 65% API được sử dụng trong sản xuất thuốc tại Việt Nam là từ Trung Quốc - quốc gia đã mở cửa trở lại, tuy nhiên tình trạng thiếu hụt vẫn có thể xảy ra. Thêm vào đó, cuộc chiến Nga - Ukraine vẫn đang diễn ra, các hoạt chất và thuốc nhập khẩu từ châu Âu có nguy cơ bị thiếu hụt. Các công ty có thể sử dụng nguồn nguyên liệu trong nước sẽ giành được vị thế tốt hơn. Cuộc đua về nâng cấp chất lượng đang diễn ra tại các công ty dược phẩm lớn. Các sản phẩm được sản xuất tại nhà máy đạt tiêu chuẩn EU GMP sẽ được xét vào nhóm thuốc chất lượng cao nhất trong đấu thầu ở bệnh viện công (nhóm 1). Các công ty trong nước hy vọng sẽ

đấu thầu được sản phẩm với giá cao hơn trước nhưng vẫn thấp hơn nhiều loại thuốc nhập khẩu thuộc nhóm này. Ngoài ra, việc nâng cấp EU GMP sẽ giúp nâng cao chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh. Tuy nhiên, với chi phí đầu tư ban đầu và chi phí duy trì cao, các yêu cầu khắt khe và thời gian phê duyệt kéo dài, các công ty sẽ phải cân nhắc việc theo đuổi cuộc đua này hoặc đầu tư vào các mảng khác để có thể mang lại lợi nhuận tốt hơn. Tình trạng thiếu vật tư và nhân lực tại các bệnh viện công dự kiến được cải thiện từ quý 2/2023.

Một số văn bản pháp luật có tác động tích cực tới hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023 của các doanh nghiệp được trong nước nói chung và Công ty CPDP Trung ương CPC1 nói riêng như sau:

(1) Thông tư số 08/2022/TT-BYT quy định việc đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc ban hành ngày 05/9/2022, có hiệu lực từ ngày 20/10/2022. Trong đó một số trường hợp sẽ được thực hiện theo quy trình thẩm định nhanh, thẩm định rút gọn (Điều 33) đem lại kỳ vọng giảm bớt thời gian xin cấp, gia hạn số đăng ký.

(2) Ngày 09/01/2023, tại Kỳ họp bất thường lần thứ 2, Quốc hội khóa XV đã chính thức thông qua việc tiếp tục sử dụng giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc hết thời hạn hiệu lực từ ngày 1/1/2023 mà chưa kịp gia hạn theo quy định của Luật Dược. Ngày 08/02/2023, Cục Quản lý Dược đã ban hành **Quyết định số 62/QĐ-QLD về việc công bố Danh mục thuốc, nguyên liệu làm thuốc có giấy đăng ký lưu hành được tiếp tục sử dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 80/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội** (Đợt 1).

(4) Ngày 04/03/2023, **Chính phủ ban hành Nghị quyết 30/NĐ-CP về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo thuốc, trang thiết bị y tế** với các điểm mới quan trọng như: (i) Sửa đổi quy định về thanh toán bảo hiểm y tế; (ii) Cho phép thay đổi xác định giá các gói thầu mua sắm y tế; (iii) Cho phép chủ đầu tư xem xét, quyết định việc giao Hội đồng Khoa học của đơn vị thực hiện việc xây dựng tính năng, cấu hình kỹ thuật theo yêu cầu chuyên môn của đơn vị; (iv) Cho phép các cơ sở y tế được sử dụng các trang thiết bị y tế đã được cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài hiến, biếu, tặng cho, đóng góp, viện trợ, tài trợ (bao gồm các trang thiết bị y tế liên doanh, liên kết đã hết thời hạn hợp đồng) nhưng

chưa hoàn thành thủ tục xác lập sở hữu toàn dân để khám bệnh, chữa bệnh.

(5) **Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 03/2019/TT-BYT** ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp và **Thông tư số 15/2020/TT-BYT** ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá: (i) Sửa đổi, bổ sung Danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế: Loại 11 thuốc khỏi Danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BYT; Cập nhật, điều chỉnh thông tin nồng độ/hàm lượng và đơn vị tính của 02 thuốc tại Danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BYT; (ii) Cập nhật, điều chỉnh một số thông tin thuốc tại các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá.

2. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục duy trì chế độ họp định kỳ hàng quý theo quy định và tổ chức họp đột xuất, lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023, thực hiện các vấn đề liên quan đến quản trị Công ty và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

- Triển khai thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023, trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 như tại Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Tổng giám đốc:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2023
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.250
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	66,5
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	51,3
4	Tỷ lệ cổ tức	%	15

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chính như sau:

(1) Xây dựng các cơ chế kinh doanh nhằm thúc đẩy tăng trưởng doanh thu, tăng hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu và tăng năng suất lao động.

(2) Tích cực tìm kiếm, đàm phán với các nhà sản xuất dược phẩm trong nước và các đối tác nước ngoài nhằm khai thác, phát triển sản phẩm mới.

(3) Phối hợp với bộ phận Kiểm toán nội bộ Tổng công ty Dược Việt Nam theo kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023, nhằm đánh giá đầy đủ, chính xác về các rủi ro, qua đó đưa ra các đảm bảo, tư vấn giúp nâng cao hiệu quả của các quy trình quản lý rủi ro, quy trình kiểm soát và quản trị Công ty.

(4) Tăng cường công tác quản trị chi phí hoạt động thông qua việc xây dựng kế hoạch chi tiêu nội bộ, kế hoạch dòng tiền nhằm chủ động đáp ứng nhu cầu vốn kinh doanh và tối ưu hiệu quả sử dụng vốn; Tập trung đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ nhất là các khoản công nợ khó đòi, giảm công nợ quá hạn; Xây dựng định mức và kiểm soát hàng tồn kho.

(5) Xây dựng phương án sửa chữa, nâng cấp để sử dụng và/hoặc khai thác cho thuê hệ thống kho bảo quản số 1 của Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh và kho bảo quản tại Hội sở hoàn thành trước tháng 9/2023 phục vụ tái thẩm định GSP.

(6) Xây dựng phương án triển khai phần mềm ERP thay thế phần mềm BFO hiện tại để đáp ứng các yêu cầu về quản lý, quản trị, kiểm soát rủi ro và tăng hiệu suất làm việc.

(7) Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ hoạt động năm 2023.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


CHỦ TỊCH HĐQT
Hàn Thị Khánh Vinh



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

- Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên được bầu vào nhiệm kỳ mới ngày 26/4/2021.
- Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ với đầy đủ các thành viên tham gia, đánh giá các hoạt động của Công ty, lập kế hoạch cho các kỳ kế tiếp.
- Ban kiểm soát với vai trò nhiệm vụ của mình đã giám sát việc tuân thủ Pháp luật, quy chế quản lý trong điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty, tham gia ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.
- Kiểm tra tính tuân thủ Điều lệ của Công ty trong các hoạt động kinh doanh.
- Tham gia công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt

- động các Chi nhánh, Trung tâm kinh doanh của Công ty.
- Tham gia cùng HĐQT trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính.
- Thẩm tra các báo cáo tài chính 6 tháng và năm đã được kiểm toán của Công ty.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định.
- Các thành viên Ban kiểm soát luôn thể hiện tinh thần độc lập, khách quan và tôn trọng pháp luật trong công tác giám sát mọi hoạt động của Công ty.
- Các thành viên Ban kiểm soát luôn nỗ lực bám sát chức năng, nhiệm vụ của Ban, theo sát tình hình hoạt động của Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đề xuất các giải pháp khắc phục, góp phần đảm bảo cho hoạt động của Công ty an toàn, hiệu quả và tuân thủ pháp luật.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH NĂM 2022

1. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH

1.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2021	So sánh với (%)	
					KH 2022	TH 2021
Doanh thu thuần	tỷ đồng	2.159	2.200	2.182	98,14	98,95
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	65,48	57,00	56,90	114,88	115,08
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	50,48	45,60	44,99	110,70	112,20
Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	271,34	-	264,11		102,74
Tỷ lệ trả cổ tức	%	15	18	18	83,3	83,3

Nhận xét:

Các chỉ tiêu chính: Doanh thu 2.159 tỷ đồng, đạt 98,95% so với năm 2021 và đạt 98,14% so với kế hoạch năm.

Lợi nhuận trước thuế đạt 65,48 tỷ đồng, tăng 15,08% so với năm 2021 và tăng 14,88% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 50,48 tỷ đồng tăng 12,2% so với năm 2021 tăng 10,7% so với kế hoạch.

- Cổ tức: Công ty dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2022: 15%.

- Thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

- HĐQT, Ban Điều hành và BKS đã nhận lương và thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

1.2 Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Các báo cáo tài chính được công bố thông tin kịp thời và đúng quy định đến các cổ đông và nhà đầu tư. Báo cáo tài chính 6 tháng, năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là công ty uy tín đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát cùng tham gia với HĐQT, Ban Điều hành đánh giá các chỉ tiêu về doanh thu, chi phí, lợi nhuận, công nợ, hàng tồn kho,... nhằm có giải pháp kịp thời cần thiết để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty.

- Ban kiểm soát chúng tôi đã xem xét, thẩm tra và đồng ý với Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022.

Về các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	So sánh 2022/2021 (%)
1. Cơ cấu Tài sản				
TS ngắn hạn/Tổng tài sản	%	86,13	86,51	100,44
TS dài hạn/Tổng tài sản	%	13,86	13,49	97,33
2. Cơ cấu Nguồn vốn				
Nợ phải trả/Tổng Nguồn vốn	%	76,66	76,61	99,93
Vốn Chủ sở hữu/Tổng Nguồn vốn	%	23,34	23,39	100,23
3. Khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,12	1,13	100,82
Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,79	0,71	90,16
4. Tỷ suất sinh lời				
Biên Lợi nhuận gộp	%	11,4	13,6	119,4
- Tỷ suất LNST/DTT (ROS)	%	2,06	2,34	113,59
- Tỷ suất LNST/Tổng Tài sản (ROA)	%	3,74	4,41	117,78
- Tỷ suất LNST/Vốn Chủ sở hữu (ROE)	%	17,24	18,86	109,37
5. Hệ số bảo toàn vốn				
	%	1,02	1,03	100,98

Nhận xét:

Các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2022 là ổn định, Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn tương đối hợp lý.

Khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nhanh năm 2022 cho thấy Công ty có khả năng cao trong việc sẵn sàng thanh toán các khoản nợ đến hạn, đảm bảo thanh toán tốt được các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn.

Các chỉ tiêu tài chính về tỷ suất sinh lời của Công ty năm 2022 đều tăng cao đáng kể so với năm 2021 cho thấy Công ty đang sử dụng vốn hiệu quả, việc kiểm soát chi tiêu năm sau hiệu quả hơn năm trước.

Về các chỉ tiêu chi phí

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2021	2022 / 2021 (%)
Tổng Chi phí KD (CPKD)	tỷ đồng	2.107,38	2.147,25	98,14
Giá vốn hàng bán (GVHB)	tỷ đồng	1.865,74	1.933,82	96,48
Chi phí tài chính (CPTC)	tỷ đồng	59,38	31,50	188,51
Chi phí bán hàng (CPBH)	tỷ đồng	146,26	138,48	105,62
Chi phí quản lý DN (CPQLDN)	tỷ đồng	35,95	42,06	85,47
Chi phí khác	tỷ đồng	0,045	1,39	3,24
Tỷ suất CPKD/DTT	%	97,61	98,41	-0,8
Tỷ suất GVHB/DTT	%	86,41	88,61	-2,2
Tỷ suất CPTC/DTT	%	2,75	1,44	1,31
Tỷ suất CPBH/DTT	%	6,77	6,34	0,43
Tỷ suất CPQLDN/DTT	%	1,66	1,93	-0,27

Tỷ suất chi phí kinh doanh/DTT của Công ty trong cả 2 năm 2021 và 2022 đều nhỏ hơn 100% nên Công ty đã sử dụng chi phí có hiệu quả mặc dù hiệu quả còn chưa cao. Hiệu quả chi phí kinh doanh có xu hướng tốt hơn trong năm 2022.

Tuy nhiên, tỷ suất chi phí tài chính/DTT chưa thật sự hiệu quả trong quá trình kinh doanh khi tỷ trọng tăng 1,31% so với năm 2021 (do lãi suất vay và tỷ giá các đồng ngoại tệ tăng ở các tháng cuối năm 2022).

Tỷ suất chi phí bán hàng/DTT năm 2022 tăng so với năm 2021 mặc dù mức chênh lệch không nhiều 0,43% nhưng Công ty cần xác định nguyên nhân và đưa ra các giải pháp khắc phục kịp thời.

Tỷ suất giá vốn hàng bán/DTT, chi phí quản lý doanh nghiệp/DTT 2022 giảm so với năm 2021 thể hiện Công ty đang từng bước quản lý tốt chi phí trong giá vốn và chi phí quản lý doanh nghiệp do đó Công ty cần hoàn thiện và tiếp tục phát huy để Công ty luôn kiểm soát được chi phí trong giá vốn và CP QLDN.

2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

2.1 Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và

quy chế hoạt động của HĐQT. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ là phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty.

- HĐQT đã ban hành nhiều Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và phù hợp Nghị quyết ĐHĐCĐ về điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty hàng năm.

- Công tác quản trị được thực hiện nghiêm túc theo quy chế đã ban hành, đảm bảo cung cấp thông tin bất thường và thông tin định kỳ của doanh nghiệp đến cổ đông và các cơ quan chức năng một cách kịp thời.

- Công tác quản trị được thực hiện theo đúng pháp luật, đúng quy định đối với hoạt động của công ty đại chúng.

- Tổ chức ĐHĐCĐ hàng năm đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

2.2 Hoạt động của Ban điều hành

- Ban Điều hành đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất trên tinh thần đoàn kết nhất trí và trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và của cổ đông.

- Ban Điều hành đã thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính thông qua việc kiểm soát các khoản chi phí, công nợ khách hàng, quản lý công tác nghiệp vụ hướng đến mục tiêu của ĐHCĐ và HĐQT đề ra.

- Ban Điều hành chủ động triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, với cổ đông, đảm bảo đúng và đủ chế độ, chính sách cho người lao động, thu nhập bình quân đạt kế hoạch đề ra trong năm, giúp người lao động yên tâm công tác, tăng hiệu quả hoạt động của Công ty.

2.3 Sự phối hợp hoạt động của BKS với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

- Năm 2022, BKS, HĐQT, BĐH và các Cán bộ quản lý đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi

ích chung của Công ty, của Cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.

- Trong năm, Ban điều hành đã gửi các báo cáo và tài liệu cho BKS theo yêu cầu và theo quy định của Điều lệ công ty, các tài liệu và các thông tin về các nghị quyết của HĐQT cũng được cung cấp đầy đủ, kịp thời, tạo điều kiện cho BKS thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

- Năm 2022, không có yêu cầu từ ĐHCĐ, nhóm cổ đông hoặc cổ đông theo khoản 2 điều 114 Luật Doanh nghiệp với Ban kiểm soát về việc kiểm tra từng vấn đề cụ thể về quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.



III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Năm 2022 là năm Công ty đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong hoạt động kinh doanh sau đại dịch COVID-19, việc phục hồi, phát triển kinh doanh là thử thách đối với toàn Công ty. Tuy nhiên HĐQT và Ban điều hành đã cùng nhau vượt qua và đảm bảo ổn định kinh doanh, hoàn thành chỉ tiêu cơ bản mà Đại hội đồng cổ đông 2022 đề ra.

Qua xem xét, đánh giá và giám sát tình hình hoạt động của Công ty năm 2022, Ban kiểm soát có kiến nghị và lưu ý như sau:

- Đề nghị HĐQT và Ban điều hành tiếp tục đầu tư, mở rộng hệ thống phân phối, đầu tư chi phí nghiên cứu phát

triển thị trường nhằm đạt và vượt chỉ tiêu Doanh thu và lợi nhuận, củng cố vị thế CPC1 trong ngành Dược Việt Nam.

- Tiếp tục thực hiện triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để tăng hiệu quả KD.

- Thực hiện và hoàn thiện quy chế quản trị của Công ty.

- Hiện tại phần mềm quản trị, kế toán của Công ty đã quá chậm, lỗi thời, không đáp ứng đủ các yêu cầu quản trị cũng như yêu cầu về các báo cáo tài chính. Đề nghị Ban điều hành nghiên cứu đầu tư hệ thống phần mềm mới.

IV. KẾ HOẠCH VÀ NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2023

- Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT Công ty.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, các hoạt động quản lý điều hành theo chức năng, nhiệm vụ.

- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị, kết luận kiểm tra, kiểm toán.

- Tiếp tục rà soát, kiến nghị những vấn đề bất cập trong các quy trình, quy chế, hoạt động kinh doanh của Công ty. Giám sát việc tuân thủ đúng các quy trình và quy chế.

- Xem xét, thẩm định BCTC quý, 6 tháng và năm 2023.

- Thẩm định các Báo cáo về tình hình kinh doanh và Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, BĐH Công ty để trình ĐHCĐ thường niên 2024.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, kế hoạch nhiệm vụ năm 2023.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Lương Thị Kim Thanh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (“Công ty”), tiền thân là Công ty Dược phẩm cấp I, một doanh nghiệp Nhà nước thuộc Tổng Liên hiệp các Xí nghiệp dược Việt Nam, nay thuộc Tổng Công ty Dược Việt Nam. Vào ngày 29 tháng 6 năm 2010, Công ty chính thức được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương 1 theo Quyết định số 045/QĐ-TCTD của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Dược Việt Nam. Theo Quyết định số 2290/QĐ-BYT ngày 12 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa, Công ty đã được chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1.

Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0100108536 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 4 tháng 1 năm 2016 và các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp điều chỉnh sau đó với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 14 được cấp ngày 8 tháng 6 năm 2021.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là bán buôn và bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.

Công ty có trụ sở chính tại số 87, phố Nguyễn Văn Trỗi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Chủ tịch
Ông Nguyễn Doãn Liêm	Thành viên
Bà Nguyễn Hồng Nhung	Thành viên
Bà Nguyễn Thùy Dung	Thành viên
Ông Nguyễn Huy Thanh	Thành viên

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Lương Thị Kim Thanh	Trưởng ban
Bà Bùi Thị Thanh Hải	Thành viên
Bà Hà Lan Anh	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Công Việt Hải	Tổng Giám đốc	bổ nhiệm ngày 1 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Doãn Liêm	Tổng Giám đốc	miễn nhiệm ngày 1 tháng 4 năm 2022
Bà Nguyễn Thị Hòa	Phó Tổng Giám đốc	

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Bà Hàn Thị Khánh Vinh – Chủ tịch HĐQT. Ông Công Việt Hải – Tổng Giám đốc được Bà Hàn Thị Khánh Vinh ủy quyền ký báo cáo tài chính kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 theo Giấy Ủy quyền số 3151/GUQ-CPC1 ngày 30 tháng 12 năm 2022.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.





BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- » lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- » thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- » nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- » lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý,

tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



TM. Ban Tổng giám đốc

Công Việt Hải
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (“Công ty”) được lập ngày 8 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 5 đến trang 38, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo

tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Bùi Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
1067-2023-004-1

Nguyễn Thu Hằng
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
3342-2021-004-1

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 10 tháng 3 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm VNĐ	Số đầu năm VNĐ
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.003.412.684.845	974.704.260.480
110	I. Tiền	4	28.789.581.773	20.433.962.843
111	1. Tiền		28.789.581.773	20.433.962.843
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		589.292.140.100	649.204.694.455
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5.1	590.786.638.053	648.470.927.863
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5.2	1.895.796.437	4.755.634.695
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	2.352.385.977	3.604.187.823
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	5.1	(5.742.680.367)	(7.626.055.926)
140	III. Hàng tồn kho	8	370.496.224.326	285.420.229.050
141	1. Hàng tồn kho		388.197.677.572	301.510.010.538
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(17.701.453.246)	(16.089.781.488)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		14.834.738.646	19.645.374.132
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	838.358.176	2.146.550.798
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		13.975.129.563	16.382.207.006
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		21.250.907	1.116.616.328

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm VNĐ	Số đầu năm VNĐ
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		156.519.760.874	156.897.741.288
220	I. Tài sản cố định		96.845.268.832	101.496.871.673
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	68.980.036.032	73.631.638.873
222	Nguyên giá		209.180.275.532	208.163.019.767
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(140.200.239.500)	(134.531.380.894)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	27.865.232.800	27.865.232.800
228	Nguyên giá		30.571.666.000	30.571.666.000
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(2.706.433.200)	(2.706.433.200)
250	II. Đầu tư tài chính dài hạn	11	31.471.181.379	25.177.872.461
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		32.511.198.461	25.177.872.461
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(1.040.017.082)	-
260	III. Tài sản dài hạn khác		28.203.310.663	30.222.997.154
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	28.203.310.663	30.222.997.154
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.159.932.445.719	1.131.602.001.768

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm VNĐ	Số đầu năm VNĐ
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		888.590.017.962	867.484.389.549
310	I. Nợ ngắn hạn		888.590.017.962	867.484.389.549
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13.1	571.634.182.849	458.100.854.090
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13.2	4.576.597.475	1.426.532.832
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	2.909.790.687	3.961.782.978
314	4. Phải trả người lao động		8.750.862.420	8.527.780.523
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	4.756.258.585	4.702.818.040
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	16	12.413.517.721	10.776.249.241
320	7. Vay ngắn hạn	17	281.844.371.946	378.274.231.816
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	18	1.704.436.279	1.714.140.029
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		271.342.427.757	264.117.612.219
410	I. Vốn chủ sở hữu	19	271.342.427.757	264.117.612.219
411	1. Vốn cổ phần đã phát hành		209.790.000.000	209.790.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		209.790.000.000	209.790.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		2.444.991.780	2.444.991.780
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		59.107.435.977	51.882.620.439
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		12.119.443.827	10.390.492.653
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		46.987.992.150	41.492.127.786
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.159.932.445.719	1.131.602.001.768

Ngày 8 tháng 3 năm 2023

Người lập
Ninh Thị Thu Hiền



Kế toán trưởng
Đặng Thị Dư



Tổng Giám đốc
Công Việt Hải




BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VNĐ	Năm trước VNĐ
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.1	2.159.564.636.491	2.182.419.981.415
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	21.1	(100.577.544)	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.1	2.159.464.058.947	2.182.419.981.415
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	22	(1.865.743.565.213)	(1.933.822.694.385)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		293.720.493.734	248.597.287.030
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	21.2	13.115.665.237	21.066.051.671
22	7. Chi phí tài chính	23	(59.380.497.788)	(31.504.841.445)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(20.699.715.878)	(21.917.605.875)
25	8. Chi phí bán hàng	24	(146.263.350.560)	(140.018.086.989)
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	(35.950.783.356)	(40.531.798.235)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		65.241.527.267	57.608.612.032
31	11. Thu nhập khác		285.648.801	681.328.587
32	12. Chi phí khác		(45.472.696)	(1.387.759.069)
40	13. Lợi nhuận/(lỗ) khác		240.176.105	(706.430.482)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		65.481.703.372	56.902.181.550
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	26.1	(14.993.711.222)	(11.910.053.764)
60	16. Lợi nhuận sau thuế TNDN		50.487.992.150	44.992.127.786
70	17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	29	2.129	1.882
71	18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	29	2.129	1.882

Ngày 8 tháng 3 năm 2023

Người lập
Ninh Thị Thu Hiền

Kế toán trưởng
Đặng Thị Dư

Tổng Giám đốc
Công Việt Hải



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VNĐ	Năm trước VNĐ
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Lợi nhuận trước thuế		65.481.703.372	56.902.181.550
<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>				
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình, hao mòn tài sản cố định vô hình và chi phí phân bổ tiền sử dụng đất		8.443.665.672	8.453.871.480
03	Các khoản dự phòng		16.375.749.255	18.567.299.955
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		2.900.787.636	1.123.211.617
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(2.766.675.917)	(1.858.591.730)
06	Chi phí lãi vay	23	20.699.715.878	21.917.605.875
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		111.134.945.896	105.105.578.747
09	Giảm/(tăng) các khoản phải thu		65.649.872.778	(101.151.543.421)
10	(Tăng)/giảm hàng tồn kho		(102.295.103.008)	217.461.850.543
11	Tăng/(giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)		116.608.457.588	(105.478.803.129)
12	Giảm/(tăng) chi phí trả trước		2.306.632.846	(3.036.741.377)
14	Tiền lãi vay đã trả		(20.631.275.333)	(22.021.343.315)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(13.663.251.842)	(11.800.000.000)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	18	(5.510.680.362)	(5.009.945.576)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		153.599.598.563	74.069.052.472

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(6.127.773.104)	(2.992.915.084)
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(7.333.326.000)	-
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		2.415.175.917	1.858.591.730
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(11.045.923.187)	(1.134.323.354)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	Tiền thu từ đi vay		785.090.039.222	1.131.459.254.727
34	Tiền trả nợ gốc vay		(881.519.899.092)	(1.172.238.317.978)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(37.786.829.200)	(33.557.870.400)
40	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính		(134.216.689.070)	(74.336.933.651)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		8.336.986.306	(1.402.204.533)
60	Tiền đầu năm		20.433.962.843	21.865.758.073
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		18.632.624	(29.590.697)
70	Tiền cuối năm	4	28.789.581.773	20.433.962.843

Ngày 8 tháng 3 năm 2023

Người lập
Ninh Thị Thu Hiền

Kế toán trưởng
Đặng Thị Dư

Tổng Giám đốc
Công Việt Hải





CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

Trụ sở chính: 87 Nguyễn Văn Trỗi, P. Phương Liệt,
Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84 - 24) 3864 3306

Fax: (84 - 24) 3864 1366

Website: cpc1.com.vn

CPC1 VÌ SỨC KHỎE VÀ HẠNH PHÚC CỘNG ĐỒNG